TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1311**/2023/HC-ST
Ngày: 02/8/2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính thuộc lĩnh vực tịch thu tang vật vi phạm hành chính.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Thực

Ông Phạm Văn Hễ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thùy Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 146/2022/TLST-HC ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính thuộc lĩnh vực tịch thu tang vật vi phạm hành chính"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2742/2023/QĐXXST-HC ngày 11/7/2023 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Trần Minh P, sinh năm 1985

Địa chỉ: 750A/19 đường N, Phường F, quận P, Thành phố H. (có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Bà Dương Hiếu T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: 115A đường L, Phường T, quận T, Thành phố H. (có mặt)

Người bị kiện: Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh

Địa chỉ: 06 đường T, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Bùi Thanh H, sinh năm 1971 - Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh – Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 1344/CPN-GUQ ngày 24/10/2022 (có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 – Công chức (Theo Giấy yêu cầu người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp số 1346/CPN-ĐTH ngày 24/10/2022) (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty cổ phần

Địa chỉ: Tầng F, tòa nhà F, ngõ F đường L, phường M, quận N, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty cổ phần: Ông Hoàng Tám P, Địa chỉ: Căn số 14 4NV1B – 20 T đường N, phường Đ, quận H, thành phố H (Hợp đồng ủy quyền số 2342/HĐUQ ngày 11/10/2022) (Có mặt)

2/ Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 59 đường L, phường B, Quận M, Thành phố H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Phi Y - Phó Trưởng phòng Xuất bản, In và Phát hành (Văn bản số 2129/STTTT-TTR ngày 20/07/2023) (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Trần Minh P trình bày:

Chi cục Trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh có quyết định hành chính và hành vi hành chính là tịch thu lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW của ông trong khi ông không có hành vi vi phạm hành chính.

Ông không có hành vi vi phạm hành chính và cũng chưa bao giờ nhận được biên bản xử phạt hành chính, nên 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW của ông không phải là tang vật vi phạm hành chính. Bằng chứng là tại phần căn cứ pháp lý Quyết định số 49/QĐ-TTTV ngày 21/5/2019 *(sau đây gọi là Quyết định số 49)* không hề căn cứ trên bất kỳ biên bản xử lý vi phạm hành chính nào. Do đó, Quyết định số 49/QĐ-TTTV và hành vi hành chính tịch thu lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW dưới dạng tang vật vi phạm hành chính của Chi cục Trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh là hành vi trái pháp luật, cụ thể tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012.

Ngoài ra, Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 49/BB-TTTVPT ngày 21/5/2019 là bằng chứng thể hiện hành vi hành chính của Chi cục Trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh. Tuy nhiên biên bản này lại không có giá trị pháp lý khi căn cứ trên một quyết định hành chính không có số hiệu và ngày ban hành văn bản.

Chi cục Trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh có quyết định hành chính và hành vi hành chính tịch thu lô hàng dưới dạng tang vật vi phạm hành chính trong khi lô hàng đang là tài sản chờ phán quyết của Tòa án.

Lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là tài sản đang chờ phán quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong vụ kiện hành chính được thụ lý theo Thông báo số 271/2018/TLST-HC ngày 13/8/2018, theo đó Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là người bị kiện và Chi cục

Hải quan Chuyển phát nhanh là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, trong khi Tòa án đang thụ lý giải quyết thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh định đoạt tài sản của ông dưới dạng tang vật vi phạm hành chính rồi tổ chức tịch thu là hành vi cản trở chức năng xét xử của tòa án, can thiệp nghiêm trọng vào quy trình tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông.

Ông xác nhận đã nhận được Biên bản tịch thu tang vật số 49 khoảng tháng 5/2021. Biên bản đó ông nhận thông qua việc ông gửi văn bản qua Công ty EMS để hỏi thông tin thì ông mới biết được nội dung Biên bản số 49. Sau khi biết được và nhận được Quyết định số 49, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 49/QĐ-TTTV ngày 21/5/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh về tịch thu tang vật vi phạm hành chính;

- Tuyên bố hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật;

- Buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW trái pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh trình bày:

Về nội dung vụ việc: Chi nhánh Tổng công ty chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần tại Thành phố Hồ Chí Minh thay mặt ông Trần Minh P làm thủ tục nhập khẩu lô hàng thuộc vận đơn EE456453691TW theo tờ khai hải quan 9802DS17004521/H11ngày 07/7/2017, lô hàng gồm 01 kiện/3,21kg gồm 05 quyển sách (04 cuốn Chuyển pháp luận tiếng Việt và 01 cuốn tiếng Hoa). Lô hàng được kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa và niêm phong toàn bộ lô hàng chuyển Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh theo nội dung Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh số 1298/GP-STTTT ngày 12/7/2017.

Ngày 22/12/2017, Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh ban hành giấy xác nhận nội dung xuất bản phẩm nhập khẩu không kinh doanh số 005992/GXN-STTTT xác nhận 05 cuốn sách (02 loại), nội dung: sách Chuyển pháp luân của Lý Hồng Chí có những nội dung vi phạm Điều 10 Luật Xuất bản năm 2012 (trang 285, 286, 312, 314; trang 332, 333, 365, 366). Kết luận: chuyển cơ quan Hải quan giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/01/2018, ông Trần Minh P đã ký Biên bản vi phạm số 01/BB-HC1 và Biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm về hành vi nhập khẩu hàng cấm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016,

Chi cục có Công văn số 207/CPN-ĐTH ngày 26/01/2018 trao đổi với Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh để làm rõ hơn các nội dung

vi phạm tại Giấy xác nhận số 005992/GXN- STTT là vi phạm điểm, khoản nào của Điều 10 Luật Xuất bản. Ngày 09/02/2018, Chi cục nhận được công văn không số, không đề ngày tháng năm 2018 của Phòng Xuất bản in và Phát hành của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh trả lời công văn 207/CPN-ĐTH trong đó có nêu kết quả thẩm định nội dung của một số trang sách vi phạm điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xuất bản năm 2012. Ngày 21/5/2019, Chi cục căn cứ vào Luật Xuất bản năm 2012; Điều 65 Luật Xử phạt vi phạm hành chính số 15/2012/QH13; Nghị định số 45/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 127/2012/NĐ-CP; Thông tư 155/2016/TT-BTC đã tiến hành không xử phạt vi phạm hành chính và ban hành Quyết định tịch thu tang vật số 49/QĐ-TTTV.

Căn cứ: Phần V Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ: trong đó quy định Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép và thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông thì các loại ấn phẩm (sách, báo, tạp chí, tranh, ảnh, lịch) khi nhập khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật về xuất bản, báo chí.

- Luật Xuất bản năm 2012:

+ Điều 10 quy định về "Những nội dung và hành vi bị cấm trong hoạt động xuất bản"; Điều 41 quy định việc "Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh".

+ Khoản 5 Điều 42 quy định: "Xuất bản phẩm có nội dung vi phạm khoản 1 Điều 10 của Luật này không được đưa vào Việt Nam dưới mọi hình thức". Sau khi thẩm định Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh xác định: lô hàng gồm 05 cuốn sách có những nội dung vi phạm Điều 10 Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 năm 2012 (cụ thể là vi phạm điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xuất bản), thuộc loại cấm nhập khẩu và không được đưa vào Việt Nam dưới mọi hình thức. Do đó, cơ quan hải quan đã không thực hiện thông quan cho lô hàng, đồng thời thực hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hải quan và xử lý vi phạm theo quy định.

Ông Trần Minh P đã khiếu nại và khởi kiện đối với Giấy xác nhận nội dung xuất bản phẩm nhập khẩu không kinh doanh số 005992/GXN-STTTT ngày 22/12/2017. Ngày 11/10/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử và ban hành Bản án số 1116/2021/HC-ST bản án có kháng cáo, đã có Bản án phúc thẩm số 07/2023/HC-PT ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định; "1.2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Giấy xác nhận số 005992/GXN-STTTT ngày 22/12/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh". Như vậy, Giấy xác nhận số 005992/GXN-STTTT ngày 22/12/2017 vẫn có hiệu lực pháp luật là cơ sở cho cơ quan hải quan thực hiện thủ tục hải quan và xử lý vi phạm hành chính.

Đề nghị Tòa án giải quyết:

1/ Chi cục Trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh ra Quyết định số 49 là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, đúng sự việc vi phạm.

2/ Hành vi tịch thu 05 cuốn sách có mã vận đơn EE456453691TW là đúng pháp luật.

Tổng Công ty chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần trình bày:

1. Khoảng năm 2017, Tổng Công ty chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần (gọi tắt là EMS) thực hiện dịch vụ chuyển phát nhanh 01 bưu phẩm từ nước ngoài về Việt Nam cho anh Trần Minh P;

2. Theo quy định của pháp luật và quy trình EMS Chi nhánh EMS tại Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện việc thông quan cho bưu phẩm của anh P tại Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh cửa khẩu quốc tế Tân Sơn Nhất thì được cơ quan chức năng thông báo cuốn sách của ông P phải có giấy phép kiểm định văn hoá.

Công ty đã có thư thông báo những nội dung yêu cầu của cơ quan Hải quan đối với bưu phẩm cho anh P. Anh P thông báo qua điện thoại đồng ý và chấp nhận các chi phí phát sinh theo hoá đơn nên Công ty đã tiến hành thủ tục chuyển bưu phẩm của anh P đến Sở Văn hóa theo quy định đó. Tuy nhiên, sau đó Sở Văn hoá đã có quyết định kết luận không cho phép nhập khẩu loại sách của anh P.

Theo quy định, Công ty chuyển toàn bộ bưu phẩm và quyết định của cơ quan chức năng cho Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh và thông báo sự việc cho anh P biết.

3. Việc anh P cho rằng EMS không thông báo cho anh P về sự việc nêu trên là không đúng. Bởi vì, (i) Chuyển phát nhanh EMS là có thời hạn nhận và phát đối với bưu phẩm nên khi không P dược với bất kỳ lý do gì thì Công ty đều phải thông báo ngay cho khách hàng và thực tế anh P cũng đã liên hệ nhiều lần để trao đổi về việc chưa phát được bưu phẩm; (ii) Thông qua thông tin Công ty cung cấp nên anh P đã nhiều lần trực tiếp làm việc với Chi Cục Hải quan để giải quyết về bưu phẩm nói trên; (iii) Theo quy trình của EMS nếu không có sự đồng ý của khách hàng Công ty không được phép thực hiện thủ tục kiểm định nhập khẩu đối với hàng hóa trong bưu phẩm vì liên quan đến các loại thuế, phí nộp cho nhà nước.

Theo quy trình, Công ty chỉ lưu trữ các tài liệu liên quan đến bưu gửi trong thời hạn 1 năm, do vậy hiện các tài liệu liên quan như: vận đơn, thông báo, hoá đơn... không còn lưu trữ nên khi vụ án xảy ra EMS đã không thể đáp ứng được các yêu cầu về cung cấp các tài liệu liên quan cho cơ quan chức năng và anh P.

Công ty xác nhận đã làm đúng quy trình của EMS và quy định của pháp luật trong việc giao nhận bưu phẩm của anh Trần Minh P và đã thông báo đầy đủ thông tin và diễn biến sự việc liên quan đến gói bưu phẩm cho anh P theo quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Người khởi kiện trình bày: Giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện trong thông báo thụ lý vụ án mà Tòa án đã thụ lý, cụ thể:

- Hủy Quyết định số 49;

- Tuyên bố hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật;

- Buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW trái pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P vì Quyết định số 49 không phù hợp với quy định của pháp luật. Việc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh ban hành quyết định này trong khi ông P đang khởi kiện Sở Thông tin và Truyền thông tại Tòa án mà Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là trái quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông H trình bày: Đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày: Đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hồ Chí Minh bà Phạm Thi Y trình bày: Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện đúng chức năng, quyền hạn của mình. Khi có yêu cầu của cơ quan Hải quan, Sở đã có Công văn số 1802/STTTT-XBIPH ngày 20/09/2017 xin ý kiến về việc cấp phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh đối với xuất bản phẩm mang tên "Chuyển pháp luân". Ngày 28/9/2017 Cục Xuất bản, In và Phát hành có Công văn số 969/CXBIPH-QLPH có nội dung: … "*thành lập Hội đồng thẩm định nội dung xuất bản phẩm "Chuyển pháp luân" theo qui định tại khoản 5, khoản 6 Luật Xuất bản và Điều 21 Thông tư 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014. Kết quả thẩm định sẽ là cơ sở để Sở Thông tin và Truyền thông xem xét cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh cho xuất bản phẩm "Chuyển pháp luân"*... Trên cơ sở đó ngày 09/11/2017 Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định số 285/QĐ-STTTT thành lập Hội đồng thẩm định nội dung các xuất bản phẩm và ngày 21/11/2017 đã tiến hành thẩm định xuất bản phẩm mang tên "Chuyển pháp luân" của tác giả Lý Hồng Chí và có kết luận: Xuất bản phẩm mang tên "Chuyển pháp luân" có những nội dung vi phạm tại Điều 1 Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo năm 2004 và điểm b khoản 1 điều 10 Luật xuất bản số 19/2012/QH13. Sau đó ban hành Giấy xác nhận nội dung xuất bản phẩm nhập khẩu không kinh doanh số 005992/GXN-STTTT ngày 22/12/2017 chuyển cơ quan Hải quan xem xét theo thẩm quyền. Cho đến nay Sở

Thông tin Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên giấy xác nhận này. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần ông Hoàng Tám P trình bày: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đúng thành phần và chấp hành quy định của Luật Tố tụng hành chính. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý thời hạn xét xử theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đối với các yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P. Đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P vì quyết định hành chính bị kiện đã ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật và các hành vi hành chánh bị kiện được thực hiện đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về hình thức:

1.1 Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính:

Ngày 01/4/2022 ông Trần Minh P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật; Buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW trái pháp luật; Hủy Quyết định số 49. Hành vi hành chính và quyết định hành chính trên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý đơn khởi kiện của ông Trần Minh P là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 1, khoản 2 Điều 32 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 21/5/2021, ông P nhận được Biên bản 49/BB-TTTVPT ngày 21/5/2019 đính kèm Công văn số 656/NV-CNHCM của Chi nhánh Tổng công ty EMS về việc phúc đáp Đơn yêu cầu cung cấp thông tin về tình trạng lô hàng của ông. Ngày 01/4/2022, Tòa án nhận đơn khởi kiện của ông P. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì đơn khởi kiện của ông P còn thời hiệu khởi kiện.

1.2 Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

2. Về nội dung:

2.1. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính bị kiện:

Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh ban hành Quyết định số 49 về tịch thu tang vật vi phạm hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm d khoản 4, Điều 42; Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP); Quyết định số 2992/QĐ-HQHCM ngày 28/6/2016 của Cục Trưởng Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Về nội dung:

+ Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 49:

Ngày 04/7/2017, ông P có đặt mua 05 quyển sách tựa đề "Chuyển Pháp Luân" gồm 04 quyển tiếng Việt và 01 quyển tiếng Hoa từ nhà sách Yih Chyun – Đài Loan.

Chi nhánh Tổng công ty chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là EMS) thay mặt ông Trần Minh P, làm thủ tục nhập khẩu lô hàng thuộc vận đơn EE456453691TW theo tờ khai hải quan 9802DS17004521/H11ngày 07/7/2017, lô hàng gồm 01 kiện/3,21kg gồm 05 quyển sách (04 cuốn Chuyển pháp luận tiếng Việt và 01 cuốn tiếng Hoa). Lô hàng được kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa và niêm phong toàn bộ lô hàng chuyển Sở Thông tin và Truyền thông theo nội dung Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh số 1298/GP- STTTT ngày 12/7/2017. Việc Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định lô hàng gồm 05 cuốn sách của ông P là phù hợp quy định của pháp luật.

Do xuất bản phẩm nhập khẩu không kinh doanh có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên Sở Thông tin và Truyền thông đã tiến hành thẩm định. Trên cơ sở kết quả thẩm định ngày 21/7/2017, Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Giấy xác nhận số 3348/GXN (Giấy xác nhận này sau đó được thay thế bằng Giấy xác nhận số 005992/GXN-STTTT 22/12/2017) xác định 05 quyển sách (02 loại): sách Chuyển pháp luân công của tác giả Lý Hồng Chí có nội dung vi phạm Điều 10 Luật Xuất bản năm 2012 (trang 285, 286, 312, 314; trang 332, 333, 365, 366. Kết luận chuyển cơ quan hải quan giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi có kết quả thẩm định theo Giấy xác nhận số 005992/GXN-STTTT ngày 22/12/2017 theo đó 5 cuốn sách của ông P nhập khẩu từ nước ngoài có những nội dung vi phạm Điều 10 Luật Xuất bản năm 2012 (cụ thể là vi phạm điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xuất bản), thuộc loại cấm nhập khẩu và không được đưa vào Việt Nam dưới mọi hình thức. Do đó, cơ quan hải quan đã không thực hiện thông quan cho lô hàng, đồng thời thực hiện lập biên bản vi

phạm hành chính về hải quan và xử lý vi phạm theo quy định. Cho đến thời điểm hiện tại không có một giấy tờ nào thay thế Giấy xác nhận số 005992/GXN-STTTT ngày 22/12/2017 nên Giấy xác nhận này vẫn có giá trị pháp lý, không như ông P trình bày cho rằng Giấy xác nhận này không có giá trị pháp lý theo Bản án hành chính phúc thẩm số 07/2023 ngày 05/01/2023.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xuất bản năm 2012 quy định về việc nghiêm cấm việc xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm có nội dung sau đây:

b) Tuyên truyền kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống dâm ô, đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục;

Căn cứ khoản 5 Điều 42 Luật Xuất bản năm 2012 quy định: *"Xuất bản phẩm có nội dung vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật này không được đưa vào Việt Nam dưới mọi hình thức."*

Căn cứ Phần V Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép và thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông thì các ấn phẩm loại sách, báo, tạp chí, tranh, ảnh, lịch khi nhập khẩu phải thực hiện theo quy định của pháp luật về xuất bản và báo chí.

Từ những căn cứ nêu trên thấy được ông P đã có hành vi vi phạm nhập khẩu, đưa vào Việt Nam hàng hóa thuộc danh mục cấm nhập khẩu theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ).

Do đó, việc ông P bị Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 23/01/2018 về hành vi trên là đúng quy định pháp luật.

Do hết thời hạn ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13; căn cứ khoản 11 Điều 1 Nghị định số 45/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2012/NĐ-CP; Thông tư 155/2016/TT-BTC, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và căn cứ khoản 2 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh ban hành Quyết định số 49 về tịch thu tang vật vi phạm hành chính của ông P là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Việc ông P cho rằng mình không có hành vi vi phạm và không nhận được biên bản vi phạm hành chính cũng như 5 cuốn sách mà ông nhập từ nước ngoài về không phải là tang vật của vụ án hành chính là không có căn cứ như đã nhận định ở trên.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của ông P về hủy Quyết định số 49 về tịch thu tang vật vi phạm hành chính là không có cơ sở để chấp nhận.

+ Đối với yêu cầu: Tuyên bố hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật và buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW trái pháp luật:

Như đã phân tích ở trên do Quyết định số 49 được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nên việc ông P cho rằng hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách của ông cũng như buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách của ông có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật là không có cơ sở để chấp nhận.

Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nội dung vụ kiện là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Từ những nhận định trên, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P về yêu cầu: Hủy Quyết định số 49/QĐ-TTTV ngày 21/5/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh về tịch thu tang vật vi phạm hành chính; Tuyên bố hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật; Buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW trái pháp luật.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông Trần Minh P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 116, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ điểm d khoản 4, Điều 42, Điều 65, khoản 2 Điều 66, Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ khoản 11 Điều 1 Nghị định số 45/2016/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2012/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 41, khoản 5 Điều 42 Luật Xuất bản năm 2012;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh P về:

- Hủy Quyết định số 49/QĐ-TTTV ngày 21/5/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh về tịch thu tang vật vi phạm hành chính;

- Tuyên bố hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW là trái pháp luật;

- Buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh chấm dứt ngay hành vi hành chính tịch thu 05 quyển sách trong lô hàng có mã vận đơn EE456453691TW trái pháp luật.

2/ Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trần Minh P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002497 ngày 22/6/2022 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.).

3/ Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Thực **Phạm Văn Hễ** **Lê Thu Thủy**